

**So sánh giá trị của mỗi chữ số.****Câu trả lời**

- 1) 328,894
8 ở vị trí hàng chục có giá trị _____ lần 8 ở vị trí phần mười.
- 2) 2.195.276,54
2 ở vị trí Hàng trăm có giá trị _____ lần 2 ở vị trí hàng triệu.
- 3) 388.314,21
3 ở vị trí Hàng trăm có giá trị _____ lần 3 ở vị trí hàng trăm nghìn.
- 4) 441.856,15
1 ở vị trí Hàng nghìn có giá trị _____ lần 1 ở vị trí phần mười.
- 5) 525.443,49
5 ở vị trí hàng trăm nghìn có giá trị _____ lần 5 ở vị trí Hàng nghìn.
- 6) 877,3
7 ở vị trí hàng chục có giá trị _____ lần 7 ở vị trí Hàng chục.
- 7) 99,5
9 ở vị trí Hàng chục có giá trị _____ lần 9 ở vị trí hàng chục.
- 8) 18.612,5
1 ở vị trí hàng chục nghìn có giá trị _____ lần 1 ở vị trí Hàng chục.
- 9) 994,236
9 ở vị trí Hàng trăm có giá trị _____ lần 9 ở vị trí Hàng chục.
- 10) 56.325,79
5 ở vị trí hàng chục có giá trị _____ lần 5 ở vị trí hàng chục nghìn.
- 11) 1.667,72
7 ở vị trí phần mười có giá trị _____ lần 7 ở vị trí hàng chục.
- 12) 27.856,87
7 ở vị trí Hàng nghìn có giá trị _____ lần 7 ở vị trí phần trăm.
- 13) 59,9
9 ở vị trí phần mười có giá trị _____ lần 9 ở vị trí hàng chục.

1. _____

2. _____

3. _____

4. _____

5. _____

6. _____

7. _____

8. _____

9. _____

10. _____

11. _____

12. _____

13. _____

**So sánh giá trị của mỗi chữ số.****Câu trả lời**

- 1) 328,894
8 ở vị trí hàng chục có giá trị ____ lần 8 ở vị trí phần mười.
- 2) 2.195.276,54
2 ở vị trí Hàng trăm có giá trị ____ lần 2 ở vị trí hàng triệu.
- 3) 388.314,21
3 ở vị trí Hàng trăm có giá trị ____ lần 3 ở vị trí hàng trăm nghìn.
- 4) 441.856,15
1 ở vị trí Hàng nghìn có giá trị ____ lần 1 ở vị trí phần mười.
- 5) 525.443,49
5 ở vị trí hàng trăm nghìn có giá trị ____ lần 5 ở vị trí Hàng nghìn.
- 6) 877,3
7 ở vị trí hàng chục có giá trị ____ lần 7 ở vị trí Hàng chục.
- 7) 99,5
9 ở vị trí Hàng chục có giá trị ____ lần 9 ở vị trí hàng chục.
- 8) 18.612,5
1 ở vị trí hàng chục nghìn có giá trị ____ lần 1 ở vị trí Hàng chục.
- 9) 994,236
9 ở vị trí Hàng trăm có giá trị ____ lần 9 ở vị trí Hàng chục.
- 10) 56.325,79
5 ở vị trí hàng chục có giá trị ____ lần 5 ở vị trí hàng chục nghìn.
- 11) 1.667,72
7 ở vị trí phần mười có giá trị ____ lần 7 ở vị trí hàng chục.
- 12) 27.856,87
7 ở vị trí Hàng nghìn có giá trị ____ lần 7 ở vị trí phần trăm.
- 13) 59,9
9 ở vị trí phần mười có giá trị ____ lần 9 ở vị trí hàng chục.

1. $10\times$
2. $\frac{1}{10000}$
3. $\frac{1}{1000}$
4. $10.000\times$
5. $100\times$
6. $\frac{1}{10}$
7. $10\times$
8. $1.000\times$
9. $10\times$
10. $\frac{1}{10000}$
11. $\frac{1}{10}$
12. $100.000\times$
13. $\frac{1}{10}$